

Số: 35/2022/QĐST-HNGĐ

Ba Đình, ngày 17 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 13/2022/TLST-HNGĐ ngày 06/01/2022 về việc “*Thuận tình ly hôn*” giữa:

- **Người yêu cầu:** Anh **Bùi Việt Dũng**

– Sinh năm: 1983

HKTT: Số 3 ngõ 138 phố Chợ Khâm Thiên, Trung Phụng, Đống Đa, Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: Số 444 Đội Cấn, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội.

- **Người yêu cầu:** Chị **Phạm Thị Thùy Dương**

– Sinh năm: 1983

HKTT và nơi ở: Phòng 904, D2 CT2 Tây Nam Hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] **Về tình cảm:** Anh Bùi Việt Dũng và chị Phạm Thị Thùy Dương đăng ký kết hôn ngày 21 tháng 01 năm 2014 tại UBND phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội trên cơ sở tự nguyện có tìm hiểu. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, anh chị đã ly thân. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh Dũng, chị Dương thống nhất thuận tình ly hôn.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn của anh Dũng và chị Dương là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[2] **Về con chung:** Có 01 con chung:

Cháu **Bùi Thảo Nhi**

– Sinh ngày: 11/01/2015

Anh Bùi Việt Dũng và chị Phạm Thị Thùy Dương thỏa thuận sau khi ly hôn chị Dương là người trực tiếp nuôi con. Anh Dũng cấp dưỡng 3.000.000 (*Ba triệu*) đồng/ tháng.

[3] **Về tài sản chung, nhà ở chung, công nợ chung:** Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Các bên tự lo nơi ở sau ly hôn.

[4] **Về lệ phí ly hôn:** Anh Bùi Việt Dũng tự nguyện chịu cả lệ phí ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Việt Dũng và chị Phạm Thị Thùy Dương.

- **Về con chung:** Có 01 con chung:

Cháu **Bùi Thảo Nhi** – Sinh ngày: 11/01/2015

Giao cháu Bùi Thảo Nhi cho chị Phạm Thị Thùy Dương trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Bùi Việt Dũng cấp dưỡng 3.000.000 (*Ba triệu*) đồng kể từ tháng 01/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi tròn hoặc có khi có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ, chăm sóc con chung.

- **Về tài sản chung, nhà ở chung, công nợ chung:** Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

- **Về các vấn đề khác:** Các bên tự lo nơi ở sau ly hôn.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Việt Dũng tự nguyện chịu cả 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, xác nhận anh Dũng đã nộp tạm ứng lệ phí tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0067745 ngày 05/01/2022, nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận Ba Đình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Quỳnh Chi

